**MÔN TOÁN: NHÂN CHIA SỐ CÓ 2, 3 CHỮ SỐ (TIẾP)**

**Thứ hai (16/03/2020)**

**Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. 80 x 208

………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | 1. 285 x 600

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | c. 2045 x 26………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

**Bài 2:** Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. 1728 : 36

………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | 1. 4472 : 52

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | c. 10 105 : 235………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

**Bài 3:** Tìm x:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. X + 2005 = 123 × 45

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |  b. 1837 + X : 15 = 486 × 23……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………… |

**Bài 4:** Tính giá trị biểu thức bằng 2 cách:

347535 : (5 x 9)

|  |  |
| --- | --- |
| **a. Cách 1:**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |  **b. Cách 2:**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………… |

**Bài 5:** Một mảnh đất hình chữ nhật có diện tích 312 m2, chiều dài mảnh đất là 24m. Tính chu vi mảnh đất hình chữ nhật đó?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 6:** Một bể bơi hình chữ nhật có chu vi là 980m, chiều dài hơn chiều rộng 76m. Tính diện tích bể bơi đó.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 7:** Tính bằng cách thuận tiện:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 2900  94 + 2900  5 + 2900

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | b) 34000 : 125 : 8……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………… |

**ĐÁP ÁN**

**Thứ hai (16/03/2020)**

**Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

1. 16 640
2. 171 000
3. 53 170

**Bài 2:** Đặt tính rồi tính:

1. 48
2. 86
3. 43

**Bài 3:** Tìm x:

1. 3530
2. 140 115

**Bài 4:** Tính giá trị biểu thức bằng 2 cách:

1. Cách 1:

347 535 : (5 x 9) = 347 535 : 45 = 7 723

1. Cách 2:

347 535 : (5 x 9) = 347 535 : 5 : 9

 = 69 507 : 9 = 7 723

**Bài 5:**

Chu vi HCN: 74 m

**Bài 6:**

Diện tích bể bơi: 58 581 m2

**Bài 7:**

1. 2 900  94 + 2 900  5 + 2 900

 = 2 900 x 94 + 2 900 x 5 + 2 900 x 1

 = 2 900 x ( 94 + 5 + 1)

 = 2 900 x 100

 = 290 000

1. 34 000 : 125 : 8

 = 34 000 : (125 x 8)

 = 34 000 : 1 000

 = 34

**MÔN TIẾNG VIỆT: ÔN TẬP VỀ VIẾT ĐOẠN VĂN**

**Thứ ba (17/03/2020)**

**Bài 1:** Hãy viết đoạn văn tả đặc điểm bên trong chiếc cặp của em theo gợi ý sau:

* Chiếc cặp có mấy ngăn?
* Vách ngăn được làm bằng gì?
* Em đựng gì ở mỗi ngăn?

**Bài 2:** Viết đoạn văn tả đồ dùng học tập mà em yêu thích.

**GỢI Ý VIẾT BÀI**

**Thứ ba (17/03/2020)**

**Bài 1:** Tả đặc điểm bên trong chiếc cặp:

**Bài tham khảo:**

Mở cặp ra, bên trong cặp gồm ba ngăn lớn và một ngăn nhỏ. Hai ngăn lớn làm bằng nhựa, ngăn nhỏ có lắp dây kéo. Em đựng sách giáo khoa, vở vào hai ngăn lớn. Ngăn bé, em dùng để đựng dụng cụ học tập như tẩy, thước kẻ, bút rất tiện dụng vì nhờ khoá dây kéo, các vật đựng ngăn này không bị rớt ra ngoài.

Bên trong chiếc cặp của em giống như là một thế giới thu nhỏ. Những cuốn sách giáo khoa được mẹ bọc cẩn thận bằng bìa ni lông và dán lên những chiếc nhãn vở xinh xắn được em sắp xếp gọn gàng trong ngăn lớn nhất. Ngăn thứ hai nhỏ hơn một chút em dùng để chứa chiếc hộp bút vải có in hình Mickey được bố mẹ tặng trong ngày sinh nhật năm ngoái. Vào những ngày có tiết Mỹ thuật, ngăn này lúc nào cũng đầy ắp bởi hộp bút vẽ, đất nặn và hộp thủ công đầy màu sắc.

**Bài 2:** Viết đoạn văn tả đồ dùng học tập mà em yêu thích.

1. Tả bao quát:
* Miêu tả hình dáng, kích thước của đồ vật muốn tả.
* Nói về màu sắc, cấu tạo.
1. Tả chi tiết từng bộ phận, nêu công dụng.
* Các bộ phận của đồ dùng học tập đó gồm những gì?
* Công dụng ra sao?
* Em có thích đồ dùng đó không? Tại sao?

**MÔN TOÁN: ÔN TẬP GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN**

**Thứ tư (18/03/2020)**

**Bài 1:** Một cửa hàng ngày đầu bán được 60m vải, ngày thứ hai bán được bằng  số mét vải bán trong ngày đầu, ngày thứ ba bán được gấp đôi ngày đầu. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải ?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 2:** Trung bình cộng của 2 số bằng 35, số lớn là 54. Tìm số bé.

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

**Bài 3:** Có 50 học sinh đang tập bơi, trong đó có số học sinh chưa biết bơi ít hơn số học sinh đã biết bơi là 8 bạn. Hỏi có bao nhiêu học sinh đã biết bơi?

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

**Bài 4:** Anh hơn em 5 tuổi. Sau 5 năm nữa tổng số tuổi của hai anh em là 25 tuổi. Tính số tuổi của mỗi người hiện nay?

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

**Bài 5**: Tính diện tích hình bình hành, biết:

a) Độ dài đáy là 15cm, chiều cao là 9cm. b) Độ dài đáy là 35dm, chiều cao là 7m.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 6:** Hình bình hành ABCD có độ dài đáy AB = 35cm, chiều cao là số lớn nhất có một chữ số. Tính diện tích hình bình hành.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ĐÁP ÁN**

**Thứ tư (18/03/2020)**

**Bài 1:** Bài giải

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số mét vải là:

60 : 2 = 30 (m)

Ngày thứ ba cửa hàng bán được số mét vải là:

 60 x 2 = 120 (m)

Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số mét vải là:

 (60 + 30 + 120) : 3 = 70 (m)

 Đ/S: 70 m

**Bài 2:** Bài giải

Tổng của hai số là:

 35 x 2 = 70

Số bé là:

 70 – 54 = 16

 Đ/S: 16

**Bài 3:** Bài giải

Số học sinh biết bơi là:

 (50 + 8) : 2 = 29 (học sinh)

 Đ/S : 29 học sinh

**Bài 4:** Bài giải

Sau 5 năm anh vẫn hơn em 5 tuổi.

Tuổi của em sau 5 năm nữa là:

 (25 – 5) : 2 = 10 (tuổi)

Tuổi của em hiện nay là:

 10 – 5 = 5 (tuổi)

Tuổi của anh hiện nay là :

 5 + 5 = 10 (tuổi)

 Đ/S: em 5 tuổi; anh 10 tuổi

**Bài 5:** Bài giải

1. Diện tích hình bình hành là:

15 x 9 = 135 (cm2)

 Đ/S: 135 cm2

1. Đổi: 7m = 70dm

Diện tích hình bình hành là:

 35 x 70 = 2450 (dm2)

 Đ/S: 2450 dm2

**Bài 6:** Bài giải

Số lớn nhất có một chữ số là 9.

Diện tích hình bình hành là:

35 x 9 = 315 (cm2)

 Đ/S: 315 cm2

**MÔN TIẾNG VIỆT: ÔN TẬP LÀM VĂN**

**Thứ năm (19/03/2020)**

**Đề bài:** Hãy tả lại chiếc đồng hồ của gia đình em và nêu cảm nghĩ của mình về đồ vật đó.

**GỢI Ý VIẾT BÀI**

**Thứ năm (19/03/2020)**

**I. Mở bài** : Giới thiệu chiếc đồng hồ nhà em (Ai mua? Vào lúc nào?)

- Nhân dịp đầu năm học mới

- Mẹ mua cho em chiếc đồng hồ để báo thức

**II. Thân bài:**

1) Tả bao quát: hình dáng, màu sắc, chất liệu

- Hình dáng tròn, bằng chiếc đĩa đựng trái cây.

- Lớp vỏ bên ngoài làm bằng nhựa

- Màu hồng tươi, pha lẫn màu trắng hai bên.

- Chân đế bằng làm bằng sắt xi mạ bóng loáng.

2) Tả chi tiết: mặt số, kim đồng hồ, quả lắc, bộ máy, …..

- Mặt số màu đỏ thẫm, có in hình chú chuột Mickey cầm bó hoa rất ngộ nghĩnh.

- Có 12 chữ số màu trắng, viền đen

- Có bốn cây kim: kim giờ, kim phút, kim giây và kim báo thức

- Phía dưới có một con lắc hình tròn cũng có in hình chú chuột Mickey lúc nào cũng lắc qua lại một cách đều đặn.

- Phía sau có một cái hộp màu đen chứa bộ máy chính.

**III. Kết bài:**

- Chiếc đồng hồ rất có ích trong đời sống hàng ngày.

- Nó báo giờ, báo thức giúp em đi học đúng giờ

- Nó còn nhắc nhở mọi người phải biết quý trọng thời gian và dùng thời gian vào những việc có ích.